

Số: 286/2024/QĐST-HNGĐ

Chợ Lách, ngày 02 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 252/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Bích T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

- Bị đơn: Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đỗ Thị Bích T** và anh **Lê Văn C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: **Lê Thị Ngọc C1**, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2003 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết; chị **Đỗ Thị Bích T** trực tiếp nuôi cháu **Lê Thanh P**, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2016 hiện nay đang sống chung với chị **T**, anh **Lê Văn C** không phải cấp dưỡng nuôi con do chị **T** không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ là người không trực tiếp nuôi con có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Chị **Đỗ Thị Bích T** và anh **Lê Văn C** không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và trình bày không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

- Về nghĩa vụ nộp án phí: Án phí ly hôn chị **Đỗ Thị Bích T** tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001020, ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre nên chị **Đỗ Thị Bích T** được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre  
(Phòng KTNV&THA) (1b);
- VKSND huyện Chợ Lách (1b);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (1b);
- UBND xã Hòa Minh, huyện Châu Thành,  
tỉnh Trà Vinh (Đăng ký kết hôn số: 304, ngày  
24 tháng 12 năm 2002) (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Việt Thiện**